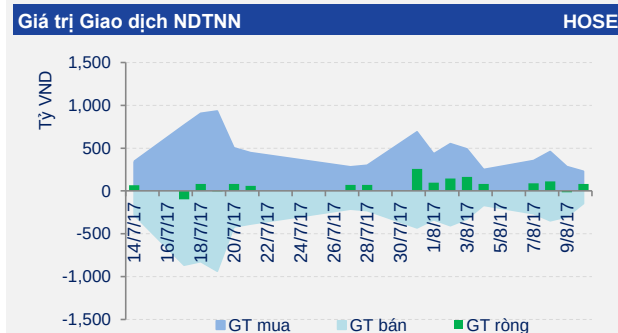
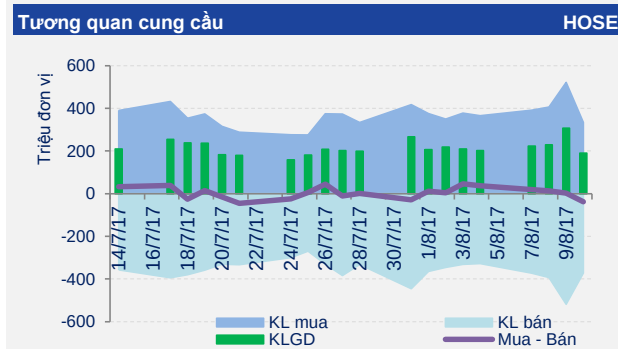


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/8/2017

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	773.43	100.97
% Thay đổi	↓ -0.03%	↓ -0.10%
KLGD (CP)	189,616,580	67,440,629
GTGD (tỷ đồng)	3,226.77	590.06
Tổng cung (CP)	372,054,830	120,239,600
Tổng cầu (CP)	333,953,030	104,542,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,901,410	1,142,545
KL mua (CP)	5,624,629	575,300
GTmua (tỷ đồng)	229.93	6.99
GT bán (tỷ đồng)	147.79	15.45
GT ròng (tỷ đồng)	82.14	(8.46)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.75%	12.3	2.3	1.4%
Công nghiệp	↓ -0.63%	15.6	3.3	23.4%
Dầu khí	↓ -0.46%	17.7	3.0	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.28%	19.5	5.0	3.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.55%	15.3	3.6	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.14%	19.6	6.8	10.0%
Ngân hàng	↓ -0.35%	13.7	1.7	11.1%
Nguyên vật liệu	↓ 0.00%	10.5	1.9	14.0%
Tài chính	↓ -0.88%	22.1	2.7	28.6%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.92%	12.7	2.5	3.9%
VN - Index	↓ -0.03%	16.1	4.2	88.0%
HNX - Index	↓ -0.10%	12.2	1.8	12.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến sự giằng co giữa bên mua và bên bán khá mạnh để tìm kiếm điểm cân bằng mới của thị trường, kết quả là hai sàn chỉ giảm điểm rất nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,23 điểm (-0,03%) xuống 773,43 điểm; HNX-Index giảm 0,1 điểm (-0,1%) xuống 100,97 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm với giá trị giao dịch đạt 3.868 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 257 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 310 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 217 mã tăng, 123 mã giảm, 286 mã giữ. Sự phân hóa mạnh của các cổ phiếu vốn hóa lớn trong phiên hôm nay đã khiến các chỉ số tăng giảm quanh mốc tham chiếu với biên độ hẹp và kết phiên dỏ nhẹ. Sắc đỏ trên cả hai sàn có nguyên nhân chủ yếu là các mã trụ cột vẫn chìm trong sắc đỏ như ROS (-4,7%), CTG (-1,3%), GAS (-0,6%), VCB (-0,3%), NVL (-1,8%), PLX (-0,9%), BID (-0,5%), VIC (-0,7%), ACB (-0,8%), PVI (-1,5%). Ở chiều ngược lại, số mã trụ cột xanh điểm đã cao hơn hẳn phiên hôm trước, thu hẹp đáng kể mức giảm của thị trường, có thể kể đến như SAB (+2,9%), VNM (+1%), MSN (+1,2%), BVH (+0,7%), MWG (+0,9%), STB (+1,3%), HPG (+0,5%), NVB (+9,7%), VCS (+1,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, bộ đôi HAI (-6,9%) và HAR (-6,7%) tiếp tục giảm sàn phiên thứ hai liên tiếp. Bộ đôi mía đường có sự phân hóa khi SBT (-7%) giảm sàn phiên thứ tư liên tiếp, còn BHS (+3,2%) hồi phục trở lại sau hai phiên giảm sàn trước đó.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chỉ số VN-Index hai lần trong phiên giảm điểm để test lại lực cầu quanh vùng hỗ trợ gần nhất tương ứng với đường MA50 ngày. Lực cầu bắt đáy khá tốt tại đây đã giúp chỉ số kết phiên chỉ giảm điểm rất nhẹ. Đi kèm với đó là thanh khoản sụt giảm và ở mức thấp cho thấy áp lực bán ra là không lớn. Tâm lý nhà đầu tư có vẻ đã ổn định trở lại. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục có diễn biến giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 777-784 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 770 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index vẫn ở mức tiêu cực nên nhà đầu tư ngắn hạn hạn chế mua mới và có thể tận dụng những nhịp hồi phục để đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

10/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm mạnh sau phiên ATO, chỉ số chạm mức đáy trong phiên tại 769,58 điểm. Ngay sau đó, chỉ số hồi phục lên sắc xanh, chạm mức đỉnh trong phiên tại 776,77 điểm. Phiên chiều, chỉ số lại giảm xuống dưới tham chiếu, mặc dù lực cầu bắt đáy xuất hiện nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,23 điểm (-0,03%) xuống 773,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS giảm 4.500 đồng, CTG giảm 250 đồng, GAS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 7.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng giảm đan xen trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 101,49 điểm. Phiên chiều, lực bán xuất hiện kéo chỉ số dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 100,61 điểm. Cuối phiên, lực cầu bắt đáy xuất hiện. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,1 điểm (-0,1%) xuống 100,97 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 200 đồng, PVI giảm 500 đồng, OCH giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, NVB tăng 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 45,15 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 352 nghìn cổ phiếu. VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,2 tỷ đồng tương ứng với 186 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 9,9 tỷ đồng tương ứng với 263 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9 tỷ đồng tương ứng với 211 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 8,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 567 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,8 tỷ đồng tương ứng với 521 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 121 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CEO là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1 tỷ đồng tương ứng với 100 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bức tranh kinh tế nửa cuối năm 2017 của Việt Nam sẽ như thế nào?

Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội Quốc gia (thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư) dự báo môi trường đầu tư, kinh doanh nửa cuối năm 2017 sẽ tốt lên. Tuy nhiên, GDP của năm sẽ chỉ đạt mức 6,5%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm rất nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 777-784 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 770 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 770 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 716 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục có diễn biến giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 777-784 điểm và ngưỡng hỗ trợ được xác định tại 770 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm phiên thứ ba liên tiếp với mức giảm nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 101,4-101,7 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 100,5 điểm (đáy phiên 9/8). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 99,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số HNX-Index sẽ tiếp tục có diễn biến giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 101,4-101,7 điểm và ngưỡng hỗ trợ được xác định tại 100,5 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,29 - 36,37 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 80.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng Ngày 10/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.443 đồng (tăng 3 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,95 USD/ounce tương ứng 0,39% lên 1.284,25 USD/ounce.

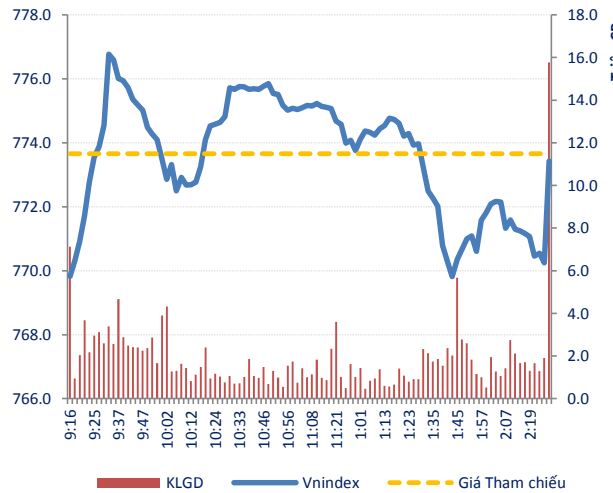
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,25 điểm tương ứng 0,27% lên 93,66 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1721 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2960 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110 JPY.

Giá dầu thế giới tăng Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,36 USD tương ứng 0,68% lên 53,06 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,24 USD tương ứng với 0,48% lên 49,8 USD/thùng.

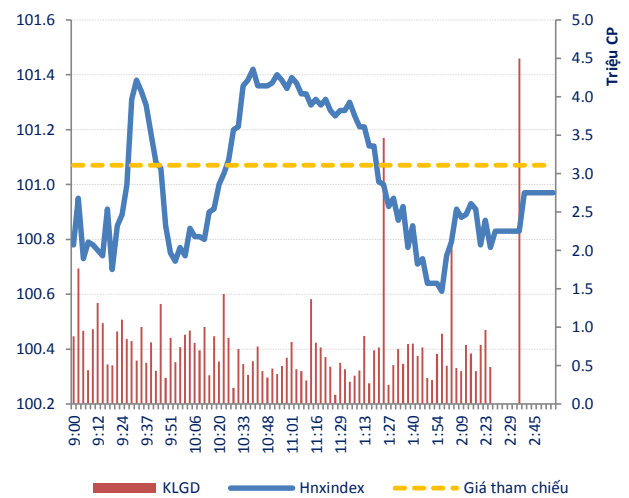
Chứng khoán Mỹ giảm điểm Kết thúc phiên giao dịch ngày 8/8, chỉ số Dow Jones giảm 36,64 điểm tương ứng 0,17% xuống 22.048,7 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 18,13 điểm tương ứng 0,28% xuống 6.352,33 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,9 điểm tương ứng 0,04% xuống 2.474,02 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

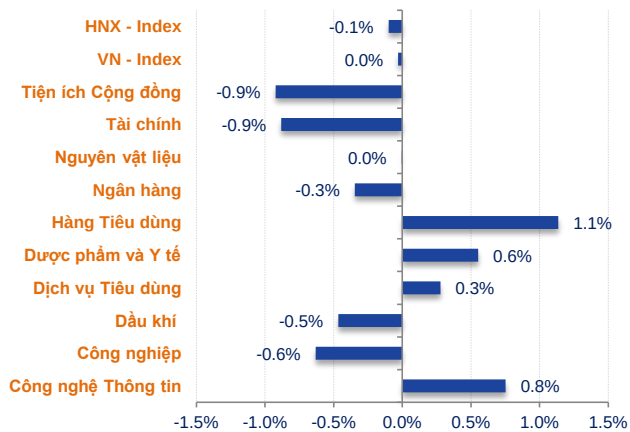
KLGD và VN-Index trong phiên



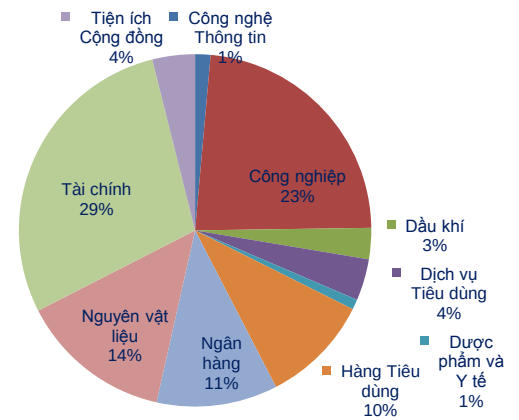
KLGD và HNX-Index trong phiên



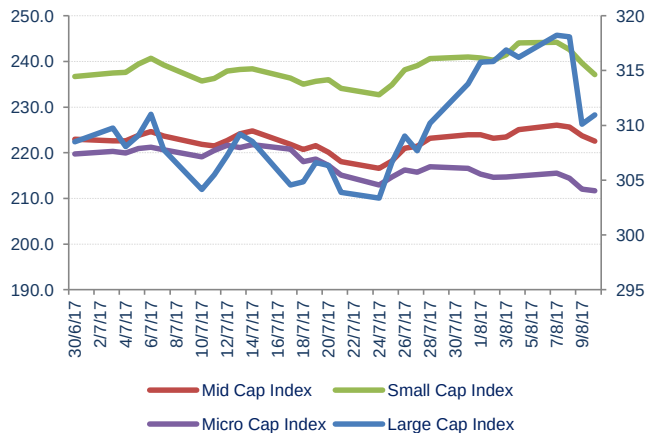
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



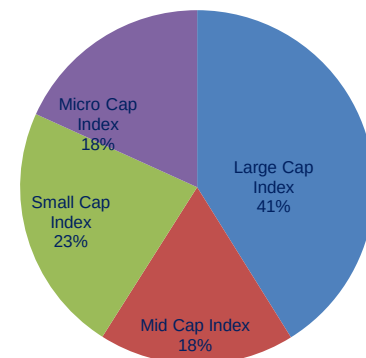
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NVL	336,409	FIT	649,000
2	HPG	282,420	PVD	301,160
3	VCB	263,400	MSN	210,930
4	DXG	239,690	NLG	161,850
5	VCI	186,070	CCL	141,750

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KVC	114,600	PVS	520,574
2	CEO	100,000	VIX	150,300
3	NDN	57,600	HUT	121,000
4	DNP	35,000	TEG	52,100
5	HKB	20,100	PVE	43,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OGC	2.73	2.60	↓ -4.76%	13,887,840
HQC	3.40	3.28	↓ -3.53%	10,095,810
FLC	7.23	7.18	↓ -0.69%	9,288,900
HAI	20.95	19.50	↓ -6.92%	9,004,430
SCR	10.60	11.00	↑ 3.77%	7,891,770

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	4.00	3.60	↓ -10.00%	12,917,901
SHB	7.90	7.90	→ 0.00%	7,405,169
APS	4.90	4.70	↓ -4.08%	3,175,530
PVX	2.70	2.60	↓ -3.70%	2,621,533
VCG	20.30	20.10	↓ -0.99%	1,936,930

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	9.72	10.40	0.68	↑ 7.00%
TSC	6.99	7.47	0.48	↑ 6.87%
ATG	3.94	4.21	0.27	↑ 6.85%
CMT	10.50	11.15	0.65	↑ 6.19%
PXI	2.80	2.97	0.17	↑ 6.07%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMB	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
THS	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
TV3	34.20	37.60	3.40	↑ 9.94%
NVB	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%
CMC	7.30	8.00	0.70	↑ 9.59%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SBT	31.50	29.30	-2.20	↓ -6.98%
HID	6.05	5.63	-0.42	↓ -6.94%
KSH	3.32	3.09	-0.23	↓ -6.93%
HAI	20.95	19.50	-1.45	↓ -6.92%
TDW	23.85	22.20	-1.65	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	40.00	36.00	-4.00	↓ -10.00%
KLF	4.00	3.60	-0.40	↓ -10.00%
GLT	55.00	49.50	-5.50	↓ -10.00%
HLC	20.20	18.20	-2.00	↓ -9.90%
HHC	56.00	50.50	-5.50	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	13,887,840	-44.0%	(1,775)	-	2.1
HQC	10,095,810	3250.0%	249	13.2	0.3
FLC	9,288,900	6.7%	913	7.9	0.5
HAI	9,004,430	4.8%	550	35.5	1.7
SCR	7,891,770	6.3%	891	12.3	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	12,917,901	1.1%	121	29.9	0.3
SHB	7,405,169	8.8%	1,085	7.3	0.6
APS	3,175,530	4.7%	442	10.6	0.5
PVX	2,621,533	0.3%	25	102.6	0.9
VCG	1,936,930	7.3%	1,235	16.3	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
STT	↑ 7.0%	-41.3%	(1,235)	-	4.6
TSC	↑ 6.9%	-1.0%	(128)	-	0.7
ATG	↑ 6.9%	1.5%	158	26.7	0.4
CMT	↑ 6.2%	7.0%	1,307	8.5	0.6
PXI	↑ 6.1%	-7.6%	(762)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TMB	↑ 10.0%	3.5%	384	25.8	0.6
THS	↑ 10.0%	8.6%	1,130	6.8	0.6
TV3	↑ 9.9%	15.5%	2,727	13.8	1.9
NVB	↑ 9.7%	0.4%	40	198.6	0.7
CMC	↑ 9.6%	2.9%	367	21.8	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	336,409	9.3%	1,664	38.7	3.6
HPG	282,420	34.2%	5,515	5.8	1.8
VCB	263,400	15.3%	2,120	17.8	2.6
DXG	239,690	18.3%	2,313	8.0	1.6
VCI	186,070	37.0%	4,662	12.9	3.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	114,600	3.6%	385	9.4	0.3
CEO	100,000	11.7%	1,675	6.2	0.9
NDN	57,600	11.2%	1,390	6.3	0.7
DNP	35,000	17.8%	2,792	9.7	2.2
HKB	20,100	6.5%	725	4.7	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	219,877	44.1%	7,053	21.5	9.0
SAB	159,679	32.3%	6,940	35.9	11.7
VCB	135,636	15.3%	2,120	17.8	2.6
GAS	120,541	19.3%	4,201	15.0	3.0
VIC	113,949	4.8%	783	55.2	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,042	11.5%	1,666	15.2	1.7
VCS	14,672	59.4%	11,920	15.4	5.5
VCG	8,878	7.3%	1,235	16.3	1.5
SHB	8,842	8.8%	1,085	7.3	0.6
VGC	8,070	12.8%	2,018	9.4	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	4.27	0.2%	13	557.5	0.7
CCL	4.17	1.4%	145	35.5	0.5
PPI	3.89	0.0%	(4)	-	0.3
HAX	3.42	20.6%	2,922	12.7	1.6
LCM	3.38	-3.9%	(360)	-	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	5.46	10.0%	1,247	6.2	0.6
NVB	3.86	0.4%	40	198.6	0.7
NDF	3.83	-5.5%	(559)	-	1.4
HVA	3.55	1.9%	259	13.9	0.3
SHS	3.44	17.4%	1,988	7.8	1.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
